

Đan Phượng, ngày 15 tháng 3 năm 2024

Số: 02/2024/QĐST - DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 03 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST- DS ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam A (viết tắt: SeA Bank); địa chỉ trụ sở: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Ông Lê Văn T1, chức vụ: Giám đốc khởi kiện địa bàn Hà Nội (Theo giấy uỷ quyền số 469/2023/UQ- SeABank ngày 18/7/2023).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989.

Ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1986.

Đều cùng địa chỉ: Số 15, ngõ 192 phố Tây S, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

+ Ông Nguyễn Mạnh Th, sinh năm 1960.

+ Bà Lê Thị V, sinh năm 1964.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Th là bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964 (Theo giấy uỷ quyền ngày 01/3/2024).

+ Cháu Nguyễn Khánh L, sinh năm 2010.

+ Cháu Nguyễn Anh T, sinh năm 2012.

Người đại diện hợp pháp của cháu L, T là anh Nguyễn Mạnh H1 (bố đẻ), chị Nguyễn Thị H (mẹ đẻ).

Đều cùng địa chỉ: Số 15, ngõ 192 phố Tây S, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Mạnh H1 và bà Nguyễn Thị H xác nhận nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam A theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số REF2133700265/HDTD/HNQ-NTH ngày 06/12/2021 số tiền tạm tính đến ngày 07/3/2024 là: 993.363.809 đồng (Chín trăm chín mươi ba triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm linh chín đồng). Trong đó: Nợ gốc: 888.570.192đ; lãi trong hạn: 21.620.932đ; lãi quá hạn: 83.172.685đ, cụ thể:

- Khế ước nhận nợ ngày 24/6/2022 tổng số tiền 262.388.983 đồng. Trong đó: Gốc 230.122.038 đồng; lãi trong hạn 472.986 đồng, lãi quá hạn: 31.793.959 đồng.

- Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2022, tổng số tiền 666.313.449 đồng. Trong đó: Gốc 600.000.000 đồng; lãi trong hạn 21.147.946 đồng, lãi quá hạn: 45.165.503 đồng.

Đối với tài khoản thẻ ngày 01/12/2021, tổng dư nợ: 64.661.377 đồng. Trong đó: gốc 58.448.154 đồng, lãi trong hạn 0 đồng, lãi quá hạn 6.213.223 đồng.

2.2. Thời hạn trả nợ: Ngân hàng nhất trí gia hạn cho ông H1 và bà H phải trả toàn bộ số tiền nêu trên trong thời hạn 06 tháng, cụ thể: Vào ngày 30 hàng tháng bắt đầu từ tháng 3/2024 đến tháng 7/2024, mỗi tháng thanh toán tối thiểu 150.000.000 đồng, số tiền còn lại thanh toán vào tháng 8/2024 tất toán toàn bộ khoản vay.

2.3. Lãi suất áp dụng:

Kể từ ngày 08/3/2024 ông H1 và bà H có trách nhiệm thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận quy định trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản vay. Trường hợp ông Hưng và bà Hoà không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ với SeABank thì đề nghị xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

2.4. Trường hợp vi phạm nghĩa vụ trả nợ

Trường hợp, ông H1, bà H vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành phát mại tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa số 155, tờ bản đồ số 39, diện tích 51m² tại thôn Thụy Ú, xã Song Phg, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S089704, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00829 QSDĐ/ĐP do UBND huyện Đan Phượng cấp ngày 28/10/2002 cho bà Lê Thị V. Theo đo đạc bản đồ Vlap 2014 thửa đất thế chấp được đăng ký biến động tại trang

những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thửa số 39, tờ bản số 38, diện tích 51m² địa chỉ: Phố Tây S, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5419, quyền số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú, thành phố Hà Nội ngày 06/12/2021.

2.5. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Mạnh H1 tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.900.000đ (*Hai mươi triệu chín trăm nghìn đồng*).

Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam A số tiền 19.789.000đ (*Mười chín triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010114 ngày 24/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CC THADS huyện Đan Phượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu